

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Số: 253/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

A, ngày 26 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Phạm Thu H và ông Trần Hữu C về việc nuôi con chung khi ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đe ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn của bà Phạm Thu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Phạm Thu H; địa chỉ: Số X đường Y, phường C, Quận L, thành phố Hải Phòng và ông Trần Hữu C; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thu H và ông Trần Hữu C.

- Về con chung: Ông Trần Hữu C trực tiếp nuôi dưỡng các con chung Trần Hữu Chí T - sinh ngày 10 tháng 6 năm 2012 và Trần Hữu Thuận Đ - sinh ngày 10 tháng 5 năm 2016; việc cấp dưỡng nuôi con chung tạm thời bà Phạm Thu H, ông Trần Hữu C không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được干涉.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Noi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (ĐKKH số 139/2010);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Duy Thạch**